

Hồi Thứ Mười Một

BẢO THÁP NGẮT TRỜI THỀ CỬU ĐÌNH
KHOÁI CHIÊU NHƯ ĐIỆN TIẾP SONG ỨNG

Càn Long vừa đói vừa sợ vừa giận hai ngày hai đêm trên đỉnh tháp Lục Hòa, cả sức khỏe lẫn tinh thần đều bị dày vò dần vật, thật là khổn khổn vô cùng. Sáng sớm ngày thứ ba, một gã thư đồng vào tháp, đến gần hắt và nói: “Thiếu gia mời Đông Phương lão gia sang đàm đạo”. Càn Long nhận ra thư đồng Tâm Nghiễn của Trần Gia Lạc, mừng rỡ theo nó đi xuống lầu dưới. Hắt vừa tới cửa, Trần Gia Lạc đã tươi cười ra đón, chấp tay chào hỏi. Càn Long chấp tay trả lễ rồi vào trong. Tâm Nghiễn dâng trà lên, Trần Gia Lạc bảo nó mau dọn điểm tâm. Tâm Nghiễn bưng vào một cái khay, trong khay có một liễn bánh bao, một đĩa xú mại thịt cua, một đĩa chả chiên giòn, một đĩa chạo tôm, một tô canh ngón sen gà xé. Khay chưa bưng tới, mùi thơm đã sức vào mũi. Tâm Nghiễn sắp hai bộ chén đĩa, rồi rót rượu. Trần Gia Lạc nói: “Tiểu đệ phải đi thăm hương tích của một vị bằng hữu, nên đón tiếp có phần trễ nải. Xin ca ca thứ tội”. Càn Long đáp: “Không cần nói vậy”. Trần Gia Lạc nói: “Mời ca ca dùng mấy món điểm tâm thô lậu này trước, rồi tiểu đệ xin thỉnh giáo mấy điều”. Càn Long trước nay thân thể khỏe mạnh, ăn uống như hùm. Hắt đã hai ngày hai đêm không có gì bỏ bụng, da bụng đã dán sát vào xương sống, làm sao mà nhần nại thêm nữa? Hắt đợi Trần Gia Lạc cầm đĩa gấp trước một miếng bánh bao, rồi lập tức múa đĩa như bay, nhanh gấp mười lần múa bút làm thơ, chỉ trong chốc lát đã ăn sạch sẽ bốn món điểm tâm, ngay cả bát canh cũng húp cạn đến tro đáy chén. Trần Gia Lạc chỉ gấp mỗi đĩa tí xú, múc một muống canh rồi buông đĩa, ngồi mỉm cười nhìn Càn Long ăn như rồng càn qua mâm. Càn Long ăn xong, thấy người dễ chịu khôn tả, bụng chén trà Long Tĩnh màu xanh bích lên uống từ từ chậm rãi. Chẳng những miệng lưỡi hắt ngọt ngào, mà ngay cả hơi ợ lên từ bao tử cũng thấy thơm tho. Trần Gia Lạc đứng lên mở cửa rộng ra rồi nói: “Họ xuống dưới canh giữ cả rồi. Chúng ta nói chuyện ở đây là thích hợp nhất, chắc chắn không có người thứ ba nghe thấy”. Càn Long nhần hắt mặt lại, trầm giọng hỏi thẳng: “Người bắt cóc ta đến đây là muốn gì vậy”? Trần Gia Lạc bước tới hai bước, nhìn thẳng vào mặt hắt. Càn Long cảm thấy ánh mắt của Trần Gia Lạc như tia điện, tựa hồ rơi thấu tận đáy lòng mình, không chịu nổi phải từ từ quay đi. Hồi lâu, Trần Gia Lạc mới lên tiếng: “Ca ca! Chẳng lẽ đến bây giờ mà ca ca vẫn chưa chịu nhìn nhận đứa em này hay sao”? Câu nói này âm điệu rất ôn hòa khẩn thiết, nhưng lọt vào tai Càn Long chẳng khác gì sấm động giữa trời quang. Hắt nháy chồm lên, run giọng hỏi: “Người... người... người nói gì”? Sắc mặt Trần Gia Lạc đầy vẻ thành khẩn. Chàng từ từ đưa tay ra nắm chặt tay Càn Long, rồi nói: “Chúng ta là anh em ruột thịt. Ca ca không cần giấu giếm nữa, tiểu đệ biết cả rồi”. Từ khi

Văn Thái Lai trốn thoát, Càn Long đã biết là bí mật này không thể giữ được nữa. Nhưng khi nghe Trần Gia Lạc đột nhiên kêu mình là “ca ca”, hấn cũng không nén nổi run rẩy muôn phần, thân thể như không có sức, ngã ngồi phịch xuống ghế. Trần Gia Lạc tiếp: “Ca ca đến Hải Ninh tảo mộ, sai người xây dựng công trình to tát để ngăn sóng biển, lại phong tặng song thân. Tiểu đệ biết ca ca không quên gốc rễ. Ca ca hãy tới đây, thử nhìn vào tấm gương này”. Chàng kéo sợi dây ở cạnh một bức tranh treo trên tường. Bức tranh được cuộn lên, lộ ra một tấm gương lớn. Càn Long đứng dậy nhìn, thấy mình trong gương đang mặc y phục người Hán, thật sự không có dấu vết nào của dòng máu Mãn Châu. Hấn lại nhìn Trần Gia Lạc đứng bên, tuổi tác hai người tuy khác nhưng diện mạo có chỗ tương đồng. Càn Long thở ra một hơi, ngồi lại xuống ghế. Trần Gia Lạc nói: “Ca ca! Huynh đệ chúng ta chưa biết gì nên mới động đao thương, gây chuyện cốt nhục tương tàn. Linh hồn của gia má trên trời nhất định đau lòng. May mà chưa gây ra những chuyện không thể vãn hồi, cũng chưa ai bị thương tích”. Càn Long cảm thấy khô môi ráo họng, tim đập thình thình, hồi lâu mới nói được: “Ta đã kêu hiền đệ vào kinh làm việc, mà đệ không chịu đi”. Trần Gia Lạc quay lại nhìn xuống dòng sông bên dưới, không đáp. Càn Long lại tiếp: “Ta đã sai điều tra, biết hiền đệ từng đỗ thi Hương, vị thứ rất cao. Dựa vào tài học của đệ, thi Hội thi Đình chắc chẳng khó gì, rồi sau này những chức Tuần Vũ, Thượng Thư, Đại học sĩ cũng không lý gì không tới được. Như thế thì đối với gia đình, đối với quốc gia, đối với đệ, đối với ta đều có ích cả, cần gì phải khổ sở làm những chuyện bất trung bất hiếu, đại nghịch vô đạo thế này”? Đột nhiên Trần Gia Lạc quay lại, lên tiếng: “Ca ca! Tiểu đệ không nói ca ca bất trung bất hiếu đại nghịch vô đạo thì thôi, sao ca ca lại nói tiểu đệ như thế”? Càn Long hỏi lại: “Thần đối với quân thì phải tận trung, phản quân tức là đại nghịch. Ta đã là quân vương, làm sao gọi là bất trung được”? Trần Gia Lạc đáp: “Rõ ràng ca ca là người Hán, nhưng lại phục vụ cho bọn man di, như vậy có phải là trung hay không? Hồi song thân còn sống trên đời, ca ca không phụng thị đàn hoàng, hơn nữa ngày nào phụ thân vào triều cũng phải quỳ lạy ca ca. Trong lòng của ca ca có yên hay không? Như vậy có phải là hiếu hay không”? Càn Long mờ mờ hời hợt từng giọt từng giọt thấm ướt cả mặt, xuống giọng đáp: “Trước kia ta không biết. Mùa xuân năm nay cố thủ lĩnh Vu Vạn Đình của Hồng Hoa Hội các người vào cung, ta mới nghe nói. Bây giờ ta vẫn bán tín bán nghi, nhưng phận làm con thì thà tin là có chứ không dám nghi là không. Nếu tin lầm chẳng qua là mình ngu muội, còn nếu nghi lầm là bất hiếu. Vì thế ta mới đến Hải Ninh bái mộ”.

o O o

Thật ra vào mùa xuân năm nay, khi Vu Vạn Đình cùng Văn Thái Lai vào cung đã đem theo một lá thư của Trần phu nhân giao cho Càn Long. Trong thư kể tường tận chuyện đó xảy ra như thế nào, lại nhắc đến nốt son ở mông bên trái của hấn. Cái nốt đó là bằng chứng không sao cãi nổi, Càn Long vừa đọc thư đã tin hết

chín phần rồi. Khi Vu Vạn Đình rời khỏi, hẩn bí mật gọi nhũ mẫu Liêu thị năm xưa cho mình bú mớm lên hổi, càng biết rõ tình hình hơn. Vào ngày mười ba tháng tám năm Khang Hy thứ năm mươi, Tứ hoàng tử Nhậm Trinh và phúc tấn là Trác phi Nẫu Cô Lục Thị sinh hạ một đứa con gái. Ngay sau đó, Nhậm Trinh nghe nói phu nhân của đại thần Trần Thế Quang cũng sinh cùng ngày đó, bèn hạ lệnh mang con của Trần Thế Quang vào trong phủ để thăm hổi. Nào ngờ khi ẵm vào là con trai, khi ẵm ra lại là con gái. Trần Thế Quang biết Tứ hoàng tử tráo con, không khỏi kinh hãi, nhưng không dám tiết lộ ra ngoài một câu nửa chữ. Lúc đó đám con của Khang Hy đang tranh đoạt ngai vàng, hoặc công khai giành giật, hoặc âm thầm cấu xé, ai cũng dốc hết thủ đoạn. Tuy Khang Hy đã lập Nhị hoàng tử Nhậm Như làm thái tử, nhưng từ lâu đã muốn phế đi. Nhậm Trinh biết lúc này tâm ý phụ vương chưa quyết, vì đám anh em Nhậm Đề, Nhậm Tử, Nhậm Chỉ... tài cán so với mình đều làng nhàng như nhau, không ai vượt trội. Lập tự là kế sách lâu dài. Khi chọn người thừa kế, hoàng thượng không những chỉ tính tới hoàng tử, mà phải nghĩ đến con trai của hoàng tử nữa. Lỡ khi thái tử chết sớm, thì hoàng tôn chính là hoàng đế tương lai. Lúc này Nhậm Trinh đã có hai đứa con trai. Đứa đầu là Hoàng Thời thì ngũ quan không ngay ngắn nên không được ông nội thương mến, mà lại chưa bị đậu mùa. Thời đó bệnh đậu mùa rất phổ biến, trẻ con mắc phải đậu mùa thì mười đứa chết năm, khỏi bệnh đậu mùa mới tin là nuôi được. Con của Nhậm Trinh chưa bị đậu mùa, coi như chưa có con trai, nên hẩn ngày đêm mong mỏi có thể quý tử. Nào ngờ đứa con trai là Hoàng Huy mới sinh ra đã chết ngay. Sau đó, Trác phi của Nhậm Trinh là Nẫu Cô Lục Thị có mang lần nữa. Hai vợ chồng cầu thần bái lạy, chỉ mong một đứa con trai, nào ngờ sinh ra con gái. Tình cờ lúc đó Trần Thế Quang được một đứa con trai, mặt sáng môi hồng, sắc thái thanh tú. Nhậm Trinh mặc kệ tất cả, vì thềm muốn ngôi hoàng đế nên dùng thủ đoạn đổi lấy đứa bé. Trong đám hoàng tử thì Nhậm Trinh nổi tiếng là thủ đoạn độc ác nhất. Trần Thế Quang làm sao dám lên tiếng? Đứa bé này được đặt tên là Hoàng Lịch. Khi Khang Hy còn sống nó đã được phong làm Bảo Thân Vương, chính là Càn Long sau này. Càn Long từ nhỏ đã thông minh vũ dũng, mới sáu tuổi đã học thuộc lòng bài Ái Liên Thuyết. Lúc chín tuổi, xảy ra một việc khiến Khang Hy càng thương yêu hẩn hơn nữa. Năm đó Hoàng Lịch theo ông nội đến Nhiệt Hà săn bắn. Quân cận vệ đồn từ trong núi ra một con gấu đen rất lớn, đuổi đến trước mặt hoàng đế. Khang Hy nâng cây súng hỏa thương lên, bắn trúng đầu con gấu đen, nó ngã lăn ra đất. Lúc Khang Hy bắn súng, Hoàng Lịch đang cưỡi một con ngựa nhỏ đứng bên ông nội. Cậu bé nhìn con gấu đen khủng khiếp như vậy mà không sợ hãi chút nào, cũng nâng cây súng của mình lên muốn thử sức. Khang Hy thấy thế lấy làm thú vị, bèn bảo: “Cháu tới bắn nó một phát thử xem”. Vì thương cháu nên Khang Hy mới bảo nó bắn, coi như nó giết chết con gấu đen, để về sau có thể khoe khoang trước mặt quần thần là hồi mình chín tuổi đã săn được gấu. Hoàng Lịch xuống ngựa, chạy tới chỗ con gấu đen, kêu lớn: “Bắn chết mi! Bắn chết mi!” Rồi nó nhắm vào bụng gấu bắn một phát. Bọn thị vệ lập tức hoan hô, Khang Hy cũng vuốt râu mỉm cười.

Hoàng Lịch quay lưng lại, trèo lên ngựa trở về. Nào ngờ con gấu đen vẫn còn sống, đột nhiên chồm dậy, phóng tới trước ngựa của Khang Hy trông rất hung tợn. Bọn thị vệ kinh hãi, bắn tới tấp giết nó chết hẳn. Khang Hy vừa sợ vừa mừng, bảo bọn thị vệ: “Đứa bé này phúc phận không nhỏ. Giả tử lúc nó đứng trước mặt mà con gấu đen này chồm dậy, thì làm sao còn mạng nữa”? Từ đó về sau, Khang Hy cho rằng Hoàng Lịch đã vận võ toàn tài lại có phước lớn, nên cưng chiều nó nhất trong đám cháu. Sau này Nhậm Trinh lên ngôi (tức là Ung Chính), thật sự có phần dựa vào đứa con mà mình tráo được. Vì thế suốt đời Ung Chính, nhà họ Trần ở Hải Ninh được sủng ái vô cùng. Một là Ung Chính muốn báo đáp, hai là muốn mua chuộc để họ khỏi oán hận mà tiết lộ ra bí mật lớn bằng trời này. Còn đứa con gái được họ Trần nuôi nấng, sau này gả cho Tưởng Phổ ở Thường Phục. Cha của Tưởng Phổ là Tưởng Điền Tích, mới năm đầu thời Ung Chính đã được phong chức Hộ bộ thị lang, lúc đó Trần Thế Quang làm Tuần phủ Sơn Đông. Hai người Trần, Tưởng cùng trị thủy có công, nên đều được gọi vào triều, lần lượt lên chức Hộ bộ thượng thư, Lễ bộ thượng thư, Lại bộ thượng thư, rồi đến Đại học sĩ. Suốt đời Ung Chính, nhà họ Tưởng được sủng ái chẳng kém ai. Ở vùng Thường Phục đến nay vẫn còn tòa nhà của Trần phu nhân trong Tưởng phủ, dân trong vùng đều gọi là Công chúa lâu. Lúc Càn Long được ẵm vào phủ của Ung thân vương Nhậm Trinh, hấn khóc mãi không dứt, không chịu bú sữa. Trác phi Nữu Cô Lục của Nhậm Trinh đành phải gọi nữ mẫu Liêu thị của nhà họ Trần vào phủ, Càn Long mới chịu ngừng khóc mà bú. Chuyện đã lâu lắm rồi, bây giờ đột nhiên Càn Long hỏi tới. Đáng lẽ Liêu thị không muốn nói, nhưng nghe Càn Long nói chuyện thì hiểu hẳn đã biết hết rồi, không giấu giếm được nữa. Bấy giờ Liêu thị đã ngoại lục tuần, thế mà ngay đêm đó bị Càn Long cho người thắt cổ chết để đề phòng bà làm lộ chuyện bí mật này. Càn Long nghĩ đến công ơn nuôi dưỡng của Liêu thị, nên khi hạ lệnh trong lòng cũng áy náy đôi chút.

o o o

Trần Gia Lạc lên tiếng hỏi: “Ca ca thấy mình có chỗ nào giống người Mãn không? Còn gì phải nghi ngờ nữa”? Càn Long trầm ngâm chưa đáp, Trần Gia Lạc nói tiếp: “Ca ca là người Hán. Giang sơn cẩm tú của người Hán lại rơi vào tay bọn man di, thế mà ca ca lại làm thủ lĩnh bọn hồ lỗ, thống lãnh chúng để áp bức con cháu Viêm Hoàng người Hán chúng ta. Như vậy không phải bất trung, bất hiếu, đại nghịch vô đạo hay sao”? Càn Long không còn gì để nói, đành giở giọng liều: “Dù sao thì hôm nay ta đã lọt vào tay các người. Người muốn giết thì giết, cần gì phải nhiều lời”? Trần Gia Lạc vẫn nhỏ nhẹ: “Bên bờ biển, chúng ta đã hẹn ước sau này không ai hại ai. Câu nói đó vẫn còn văng vẳng bên tai, tiểu đệ làm sao phản bội lời thề được? Huống chi bây giờ đã biết ca ca là anh ruột, gặp nhau thân thiết sợ còn chưa đủ, lẽ nào lại hại nhau”? Nói tới đây chàng không nén nổi, nước mắt lăn xuống má. Càn Long hỏi: “Vậy bây giờ người đối xử với ta thế nào? Ép ta bỏ

ngôi thoái vị phải không”? Trần Gia Lạc lau mắt rồi đáp: “Không! Ca ca vẫn làm hoàng đế, chỉ có điều không phải là một hoàng đế bất trung bất hiếu, mà là một vị vua khai quốc nhân hiếu anh minh”. Càn Long ngạc nhiên hỏi: “Vua khai quốc ư”? Trần Gia Lạc gật đầu: “Đúng thế! Ca ca làm hoàng đế của người Hán, chứ không phải của bọn Mãn Thanh”. Càn Long nghe tới đây mới hiểu ý chàng, bèn hỏi: “Người muốn ta đuổi họ ra ngoài quan ải hay sao”? Trần Gia Lạc đáp: “Không sai! Ca ca vẫn được làm hoàng đế, mà khỏi phải nhận giặc làm cha để bị người đời sau đàm tiếu, thì sao không cố gắng hiển lộ bản lĩnh xây dựng cơ nghiệp nghìn đời”? Càn Long vốn là người thích khoa trương, nghe mấy câu này không khỏi động lòng. Trần Gia Lạc nhìn mặt hắn, biết mình thuyết phục có hiệu quả liền nói tiếp: “Bây giờ ca ca làm hoàng đế chỉ là thừa hưởng ân đức của bọn Mãn Thanh, có chi là kỳ lạ? Ca ca nhìn mấy người kia thử xem”? Càn Long tới gần cửa sổ, nhìn theo tay Trần Gia Lạc thì nhìn thấy bên dưới có mấy nông phu đang cày xới trên thửa ruộng xa xa. Trần Gia Lạc nói: “Nếu người này sống trong phủ Ung Thân Vương còn ca ca sống trong một nông gia, thì bây giờ y làm hoàng đế còn ca ca đang cầm cuốc mà cuốc ruộng”. Trước nay Càn Long vẫn cho rằng mình có phúc phần, người bình thường không so sánh được, nhưng bây giờ ngấm kỹ lời nói của Trần Gia Lạc, hắn không khỏi hơi thấy hụt hẫng trong lòng. Trần Gia Lạc lại nói: “Đại trượng phu sống trên thế gian chỉ được trăm năm là cùng, chớp nhoáng đã qua, nếu không xây dựng cơ nghiệp thì chỉ thối nát cùng cây cỏ. Những bậc đế vương như Hán Cao Tổ, Đường Thái Tông, Minh Thái Tổ mới là hào kiệt anh hùng thật sự. Đời Nguyên có Thành Cát Tư Hãn, đời Thanh có Thái Tổ là Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Thái Tông là Hoàng Thái Cực, có thể gọi là đáng mặt đế vương. Còn như bọn Hán Hiến Đế, Tống Huy Tông, Minh Sùng Trinh, dù không phải loại vua vong quốc thì cũng lười thôi lếch thếch, không đáng gọi đến tên”. Trần Gia Lạc nói câu nào cũng động đến đáy lòng hoàng đế. Sau khi Càn Long biết mình là người Hán, hắn đã mấy lần toan hạ lệnh cho quan quân thay đổi sắc phục như người Hán, nhưng đều bị Thái hậu bọn đại thần Mãn Châu ngăn cản. Bây giờ hắn nghĩ, nếu làm theo lời Trần Gia Lạc mà lật đổ nhà Thanh, thay đổi triều đại về cho người Hán, chính mình là vị vua khai quốc của vương triều họ Trần, thì chắc chắn công nghiệp có thể so với Lưu Bang, Lý Thế Dân.

o O o

Càn Long đang định lên tiếng, đột nhiên xa xa vọng đến tiếng chó sủa. Trần Gia Lạc hơi chau mày, quay nhìn ra ngoài thì thấy bốn con chó săn lớn chạy nhanh về phía tòa Lục Hòa Thập này, phía sau còn có hai người. Trong nháy mắt hai người bốn chó đã chạy tới chân tháp, rồi dưới tháp có người lớn tiếng quát hỏi. Thập Lục Hòa cao mười ba tầng. Lúc này Càn Long và Trần Gia Lạc đang ở tầng thứ mười hai, khoảng cách rất xa nên không nghe thấy phía dưới nói chuyện gì, chỉ thấy người và chó đều chạy vào trong tháp. Đột nhiên lại thấy bốn con chó chạy

ngược trở ra, Mạnh Kiện Hùng xách cung đuổi theo, bắn vài một loại đạn vào bốn con chó săn này khiến chúng sủa vang lên. Trần Gia Lạc đang ngạc nhiên không hiểu hai người bốn chó kia thuộc phe nào, bỗng thấy trong tháp có một người chạy ra, thân pháp hết sức nhanh. Người đó vung tay đoạt lấy cây cung trên tay Mạnh Kiện Hùng, đồng thời dùng tả chưởng đánh vào đầu y. Họ Mạnh không né được phải đưa tay đỡ gạt, liền bị người kia cầm cây cung điểm trúng huyệt đạo ngang hông, ngã quay ra đất. Người kia không thèm ngoảnh lại, cứ chạy thẳng vào trong. Y vừa vào khuất, lấp tức có một người văng từ trong tháp ra, nằm yên dưới đất ngửa mặt lên trời, hoàn toàn không động đậy. Đó chính là An Kiện Cương. Sau đó cha con Mã Thiện Quân, Mã Đại Đình ở trong tháp thối sáo lên, báo cho mọi người phải đề phòng. Càn Long thấy có cứu viện, trong lòng rất mừng. Trần Gia Lạc nhìn quanh bốn phía, thấy các nơi hoàn toàn không có động tĩnh gì, biết quân tấn công chỉ có hai người mà thôi. Đến bây giờ cha con họ Mã mới phát tín hiệu cảnh cáo, đủ thấy thân thủ của địch rất nhanh, vừa bị phát hiện đã vào trong tháp rồi. Hai người này võ công cao đến thế, nếu là cao thủ thị vệ trong đại nội thì so với Kim Câu Thiết Chưởng Bạch Chấn còn cao hơn một bậc. Bốn con chó săn cùng chạy vào trong tháp. Sau đó nghe tiếng nữ nhân quát tháo, tiếng một thiếu niên kêu la, hòa chung với tiếng chó sủa âm ỉ. Đó là Chu Ý và Tâm Nghiễn giữ ở tầng thứ hai đang đối phó với bốn chó săn. Đột nhiên có tiếng kêu kinh hãi, từ cửa sổ tầng thứ hai có hai món binh khí văng ra, một là đơn đao, một là nhuyễn tiên. Trần Gia Lạc nhận ra vũ khí của Chu Ý và Tâm Nghiễn, nghĩ bụng: “Chắc chắn hai người đã bị địch nhân đoạt mất binh khí, không biết có nguy hiểm gì không”? Trong lòng chàng thật lo lắng. Thấy thần sắc Trần Gia Lạc vốn điềm nhiên tự tại tại mà bây giờ tỏ vẻ lo âu, Càn Long biết thủ hạ mình đã chiếm thượng phong, âm thầm mừng rỡ. Đột nhiên hắn thấy họ Trần quay mặt lại mỉm cười, liền nhìn xuống dưới. Một đại hán đã múa thiết trượng đánh văng bốn con chó săn ra khỏi tháp. Tâm Nghiễn và Chu Ý chạy ra ngoài, dìu Mạnh Kiện Hùng và An Kiện Cương vào. Bốn con chó săn này hung dữ khác thường, tựa như bốn con báo vậy. Đùi sau của một con đã bị thiết trượng đánh gãy, nhưng nó vẫn không chịu chạy trốn, cứ phóng tới mà cắn loạn xạ. Tưởng Tứ Cân bị bốn con chó này bao vây vào giữa, trượng pháp hơi loạn. Tâm Nghiễn lại từ trong tháp chạy ra, vẫy hai tay liên tiếp. Lũ chó bị mười mấy miếng gạch ném trúng, sủa ồm ồm lên. Tưởng Tứ Cân đánh cho què hết, thì đột nhiên ở cửa sổ tầng thứ sáu có người thò đầu ra, cho ngón tay vào miệng huýt lên, âm thanh rất lạ tai. Bốn con chó săn vừa nghe thấy là cúp đuôi chạy trốn ra xa. Chu Ý và Tâm Nghiễn lập tức lượm binh khí lên, đứng canh giữ phía dưới tháp, sợ có địch tấn công tới nữa. Trần Gia Lạc thấy địch thủ chỉ huy lũ chó từ tầng thứ sáu, nghĩ bụng: “Thế thì Thập nhị ca ở tầng thứ sáu cũng không cản được họ”. Nghĩ đến đây, chàng thầm la lên: “Hồng rồi! Võ nghệ kẻ địch cao cường, lại còn hai người hợp sức. Bên mình mỗi tầng chỉ có một người, chắc chắn không thể nào cản nổi”. Chàng đang định ra lệnh tập hợp bốn người vào tầng thứ chín, đột nhiên thấy ở cửa sổ tầng thứ bảy có một người nhảy ra ngoài, chính là Từ

Thiên Hoảng. Họ Từ vừa nhảy ra ngoài cửa sổ, phía sau có một người thò tay với theo, tóm được chân trái của chàng. Trần Gia Lạc giật mình, móc lấy ba con cờ vây định phóng ra giải cứu, đột nhiên nghe Từ Thiên Hoảng hét lên: “Đỡ này”! Tay phải chàng vấy ra một cái, địch nhân vội rút đầu tránh né, nhưng thật ra không có ám khí gì cả. Từ Thiên Hoảng thừa cơ giãy tuột được chiếc giày bên trái, chui ra ngoài đứng trên góc mái của bảo tháp. Lúc này khoảng cách đã gần, nhìn rõ địch nhân thấp hơn cả Từ Thiên Hoảng, mặc y phục toàn màu xám, đầu tóc bạc phơ, là một bà lão rất già. Sau lưng bà đeo kiếm, kiếm còn nguyên trong vỏ. Bà lại nhảy ra ngoài, người còn lơ lửng trên không đã đưa tay ra vồ tới. Tay phải Từ Thiên Hoảng không có đao, chắc đã bị đánh văng mất rồi. Chàng dùng thiết quả bên tay trái ra chiêu Nhất Phu Đương Quan cản trở trước ngực, hét lên: “Đỡ này”! Lão bà kia cất tiếng thóa mạ: “Thằng khỉ kia, đừng hòng lừa gạt bà nội người nữa”. Mụ vẫn vọt tới, xoay tay chụp lấy cây quả. Nào ngờ lần này không phải giả vờ, Từ Thiên Hoảng đã gỡ một miếng ngói trên tháp ném tới. Bà lão tránh né không kịp phải phóng chưởng cản trở, đánh cho miếng ngói vỡ nát ra bay tứ tán. Thường Thị Song Hiệp giữ tầng thứ tám, hình như đang phải đối phó với người khác nên nãy giờ không ra ngoài trợ giúp cho ai cả. Võ công của Từ Thiên Hoảng không sao bì được bà lão kia, mới giao đỡ mấy chiêu đã liên tiếp gặp nguy hiểm. Chàng cố tìm cách giương đông kích tây, lại đỡ thêm được mấy chiêu. Chu Ý ngẩng lên nhìn Từ Thiên Hoảng ác đấu với lão bà ấy trên góc mái, thấy chàng không địch nổi bèn lo lắng kêu lên: “Gia gia, gia gia! Mau mau ra tay đi”. Chu Trọng Anh giữ tầng thứ mười, thấy hai đồ đệ bị đánh ngã từ lâu, bây giờ nghĩa tử lại gặp nguy hiểm. Ông vươn mình ra ngoài cửa sổ, hô lớn: “Kẻ nào dám đến đây phá rối”? Rồi ông ném hai trái thiết đảm, một trước một sau hướng tới bà lão. Thiết đảm chưa đến, bà lão đột nhiên tung người bay xuống dưới, ấn bàn tay lên mái ngói, lộn người một cái đứng trên tầng thứ sáu. Sau đó nghe thấy một loạt những tiếng tinh tang, nào là tụ tiễn, thiết liên tử, cương tiêu, đủ loại ám khí phóng vào mái ngói của tầng tháp thứ sáu. Đó là Triệu Bán Sơn từ tầng thứ chín phóng ra để giúp Từ Thiên Hoảng. Thiết đảm của Chu Trọng Anh trượt đích, đánh gãy một cây xà trên góc tháp nghe rắc một tiếng. Từ Thiên Hoảng khom người chụp được một trái. Còn trái kia lăn vào máng nước ở góc tháp. Chu Trọng Anh buông người nhảy xuống toan nhặt lấy, nhưng chưa tới nơi đã bị một luồng chưởng phong đánh vào giữa ngực. Chu Trọng Anh đang ở lưng trời, không có cách gì tránh né. Ông thấy chưởng phong rất lợi hại, không thể ra tay đón đỡ vì trong không trung không có chỗ tựa, chắc chắn mình sẽ bị hất ra ngoài, rớt xuống chân tháp mà tan xương nát thịt. Nguy cấp thế này, ông chỉ còn cách dựng thanh Kim bối đại đao trước mặt, cả đao lẫn người phóng tới, gắng chịu một chưởng rồi sẽ lưỡng bại câu thương. Địch nhân thấy Chu Trọng Anh phóng tới, vội nghiêng người né tránh, xoay tay trái toan nắm lấy cổ tay ông. Chu Trọng Anh thấy thủ pháp của y vừa nhanh vừa ác, bất giác la lên một tiếng, kinh hãi nghĩ thầm: “Người này là ai thế”? Ông né được chiêu trảo, nhảy qua một bên đứng xem Thường Thị Song Hiệp vọt ra cửa sổ

tiếp chiến. Người kia khôi vĩ lạ thường. Thường Thị Song Hiệp đã ồm nhách lại cao ngều, thế mà lão còn cao hơn cả Song Hiệp. Lão già này mũi khoằm như mỏ chim ưng, mặt đỏ như châu sa, đầu thì trọc lóc không còn một sợi tóc nào. Chu Trọng Anh thấy lão oai phong lẫm liệt, võ công lại cao kỳ lạ, bất giác thầm nghĩ: “Nhân vật thế này mà cũng làm chó săn cho Thanh triều được sao”? Lão trọc kia múa tít song chưởng nhanh như gió, một mình đánh cho anh em họ Thường nhảy qua nhảy lại. Chu Trọng Anh thấy Thường Thị Song Hiệp tuy chưa thắng nổi nhưng cũng chưa đến nỗi thua, không cần trợ giúp. Ông nhìn xuống dưới, lại một phen kinh hãi. Trên tầng thứ sáu, bà lão tóc bạc đang ép Chu Ý liên tiếp lùi lại. Từ Thiên Hoảng la lớn: “Ý muội! Lùi ra, lùi ngay”! Chu Ý nghe lời Từ Thiên Hoảng, quay người chạy đi. Bà lão tóc bạc không đuổi theo, hình như muốn nhảy lên tầng trên. Chu Ý lại dừng chân, la gọi: “Bà già kia, có dám đuổi theo ta không? Ta ở đây, có mai phục đây này”. Bà lão nhún chân một cái, bay vọt tới nhanh như tên bắn. Chu Ý hoảng sợ vô cùng, vội quay lưng chạy trốn. Chu Trọng Anh liền quăng thiết đảm đánh tới sau lưng mục. Bà lão vừa đuổi kịp Chu Ý, đang thò tay nắm lấy lưng nàng thì đột nhiên nghe sau lưng có tiếng ám khí. Mục không dám đưa tay đón bắt, lập tức thi triển khinh công Hàn Giang Độc Điếu, ngả hẳn thân hình ra ngoài khoảng không, chỉ dùng chân trái móc lại một góc mái tháp. “Keng” một tiếng, thiết đảm đánh trúng mái tháp xệt lửa, ngói bay tứ tán. Bà lão tránh xong thiết đảm, lại tiếp tục đuổi theo Chu Ý. Chu Trọng Anh nhảy xuống tầng thứ sáu, hoành đại đao cản đường. Lúc này Chu Ý đã chạy khuất ra sau, người chạy người đuổi vòng quanh bảo tháp. Từ khi dính hôn với Từ Thiên Hoảng, Chu Ý thường nghĩ, chồng mình thông minh xuất chúng, nếu mình cứ hành sự lỗ mãng thì dễ bị coi thường, nên không hành động bừa bãi như lúc trước nữa. Phen này nghe Từ Thiên Hoảng kêu mình lùi lại, nàng cứ vừa đánh vừa lùi để kéo dài thời gian. Chu Trọng Anh đứng yên, nhìn thấy con gái từ phía sau tháp chạy ra trước mặt, bà lão kia vẫn hai bàn tay không đuổi theo. Phía sau còn có một người đuổi theo, hươ song câu đâm lia lia vào lưng mục, nhưng đâm thế nào cũng lệch đi mấy tấc. Đây chính là Cửu mạng cấm bảo tử Vệ Xuân Hoa, rõ ràng y đang liều mạng cứu trợ Chu Ý. Lúc này, Dương Thành Hiệp, Thạch Song Anh cũng đã từ trên lao xuống tầng dưới để giúp. Chu Trọng Anh bước qua mặt Chu Ý, vung Kim đao lộng gió vù vù, liên tiếp chém xuống hai đao. Bà lão kia thấy đao lợi hại không dám khinh địch, liền lùi ba bước xoay tay rút kiếm. Đột nhiên lão trọc ở phía trên la lên: “Ta đánh từ trên đỉnh tháp xuống, bà đánh từ phía dưới lên”. Thanh âm của lão vang dội như chuông đồng, đứng dưới đất cũng nghe rất rõ. Bà lão nghe vậy, không loạn đấu với mọi người nữa, mà tung người lên, tay trái ấn vào nóc tầng thứ bảy, mượn lực vọt lên tầng thứ tám. Tầng này không còn ai cản trở nữa, nên mục cứ thế mà vọt người lên tầng thứ chín. Từ dưới đánh lên, mục đã biết càng lên trên thì võ công của người canh giữ càng lợi hại. Tuy mục tránh được một quả thiết đảm, hai chiêu đại đao của Chu Trọng Anh, nhưng biết ông là cao thủ Thiếu Lâm, nếu tử đấu ở chỗ đất bằng thì chẳng kém gì mình. Mục sợ bên trên lại còn địch thủ lợi hại hơn, nên tập trung

tin thần, người chưa lên mà kiếm đã lên trước rồi, múa tít bảo vệ đỉnh đầu. Đột nhiên mù thấy cổ tay bị chấn động, trường kiếm bị binh khí của địch nhân hút chặt lấy, suýt nữa đã tuột khỏi tay. Mụ biết gặp phải kinh địch, vội sử trường kiếm thuận thế đâm mạnh tới để hóa giải sức lôi kéo của đối phương. Mụ không dám xông thẳng tới, đảo sang trái ba bước rồi mới đột ngột xoay người lạng về bên phải, cố nhảy lên tầng thứ mười, kiếm đâm thẳng ra trước mặt. Mụ lấy công làm thủ, soạt soạt ba chiêu đều nhằm vào chỗ yếu hại của đối phương. Địch thủ dùng ba chiêu thức Vân Huy Tam Muội trong Thái Cực Kiếm để giải vây. Bà lão thấy đối phương dùng kiếm pháp nội gia hóa giải rất nhẹ nhàng, không đợi đối phương đánh trả đã nhảy ra ngoài hai bước, dừng chân nhìn lại. Thì ra địch thủ của mụ là một hán tử trung niên hơi mập, trên mặt đầy râu, tóc đã muối tiêu, tay trái nắm kiếm quyết, tập trung tinh thần quan sát chứ chưa vội truy đuổi. Mụ bèn quát luôn: “Người công phu khá như thế này... Đáng tiếc, thật là đáng tiếc”! Người đó chính là Thiên thủ như lai Triệu Bán Sơn. Ông thấy bà lão tóc đã bạc phơ mà thân thủ cực kỳ nhanh nhạy, không khỏi vừa kinh hãi vừa thán phục. Hai người vung kiếm lại tiếp tục tỉ đấu. Càn Long thấy hai bên đánh nhau, trong lòng âm thầm mừng rỡ. Nhưng hần lại thấy Trần Gia Lạc ra vẻ nhàn nhã như không có gì quan trọng, còn kéo một chiếc ghế tới ngồi quan sát trận chiến. Hần bèn nghĩ: “Đến cứu ta chỉ có hai người, e rằng cuối cùng không địch nổi số đông của Hồng Hoa Hội”. Tâm thần hần đang hồi hộp bất an, lại nghe thấy xa xa vọng tới tiếng chó sủa, rồi có tiếng quát tháo, tiếng vó ngựa chạy tới. Có tiếng bước gấp lên cầu thang. Tâm Nghiễn chạy lên lầu, dùng ám ngữ để bẩm báo Trần Gia Lạc: “Quân canh báo là có khoảng hai ngàn Thanh binh đang chạy tới, nhằm thẳng Lục Hòa Tháp”. Trần Gia Lạc gật đầu, Tâm Nghiễn chạy trở xuống. Càn Long không hiểu Tâm Nghiễn nói gì, nhưng thấy thần sắc Trần Gia Lạc khẩn trương hơn, đoán là chàng vừa nghe tin bất lợi, bèn chăm chú dõi nhìn ra xa. Mùa này lá phong đỏ rực như lửa, giữa rừng nhìn rất rõ những lá cờ trắng lay động, trên cờ có chữ “Lý” rất lớn. Càn Long cả mừng, biết Lý Khả Tú đã mang quân đến đây cứu giá. Trần Gia Lạc nhào người ra ngoài cửa sổ, hô lớn: “Mã đại ca lùi vào trong tháp, chuẩn bị cung tên”. Mã Thiệu Quân từ dưới tháp dạ lớn một tiếng. Trần Gia Lạc hô vừa dứt tiếng, đột nhiên thấy ông lão đầu trọc mặt đỏ bay vù qua mặt mình từ dưới thẳng lên trên, Thường Thị Song Hiệp và Chu Trọng Anh đuổi theo sau. Thì ra lão trọc cứ chạy xung quanh tháp, mỗi khi có người phía sau đuổi gần đến thì quay lại đón tiếp mấy chiêu, cứ tìm được sơ hở lại nhảy lên một tầng. Trong lúc Triệu Bán Sơn đang tỉ đấu với bà lão tới lúc khẩn trương, lão đã nhảy đến tầng thứ mười hai. Thường Hách Chí thấy lão tiến công mãnh liệt, mà tầng mười hai đã là nơi nhốt Càn Long rồi, nên không dám khinh suất. Y lấy phi trảo đeo ở bên hông ra, múa lên phong tỏa cửa sổ. Thường Bá Chí thì hướng song chưởng xéo lên phía trên, đứng trước mặt anh hai bước. Hai người bày thế trận, dùng phi trảo đánh ngoài xa, dùng chưởng đánh nơi gần, song song cản trở trước cửa sổ. Ông lão kia cũng biết Thường Thị Song Hiệp lợi hại, nên không xông vào cửa sổ mà nhảy thẳng lên trên

đỉnh tháp. Chu Trọng Anh rượt theo không kịp, bèn nhảy qua cửa sổ vào trong. Càn Long thấy họ Chu cầm đao nhảy vào không khỏi giật mình kinh hãi. Nhưng Chu Trọng Anh chỉ đứng chỗ cầu thang, hoành đao chuẩn bị ngăn đón địch thủ. Triệu Bán Sơn với bà lão kia bản lĩnh tương tự như nhau, chớp nhoáng đã qua lại hơn trăm chiêu. Kiếm pháp của họ nhanh chóng vô cùng. Triệu Bán Sơn triển khai Thái Cực Khoái Kiếm dùng nhanh đánh nhanh, âm thầm kinh ngạc: “Bà già này tóc bạc hết rồi, lại là nữ nhân, mà sao ta thắng không nổi”? Trong lòng ông lo lắng, định lấy ám khí ra mà thủ thắng. Nào ngờ bà lão kia thừa cơ hội tấn công gấp rút, quét một kiếm rách tay áo bên trái của ông. Tuy họ Triệu chưa tổn thương đến da thịt, nhưng không khỏi hoảng sợ một phen. Từ Thiên Hoảng, Dương Thành Hiệp, Vệ Xuân Hoa, Thạch Song Anh và Chu Ý đều cầm binh khí đứng bên, xem Triệu Bán Sơn kịch đấu với bà lão kia. Nhìn kiếm quang của hai người nháy động như chớp giật, ai nấy cũng lo lắng, rồi bỗng giật mình khi tay áo Triệu Bán Sơn bị trúng một kiếm. Vệ Xuân Hoa giơ song câu ra, toan chạy lên ứng cứu, nhưng Triệu Bán Sơn đã xuất chiêu Lý Quảng Xạ Thạch ép họ lùi lại một bước. Chính ông cũng nhảy lùi lại, lên tiếng: “Lão thái thái quả nhiên thân thủ bất phàm. Xin mời lên trên”. Vệ Xuân Hoa ngạc nhiên dừng lại. Triệu Bán Sơn chỉ trúng kiếm vào tay áo, nhưng ông không đánh nữa vì thầm nghĩ: “Đại ca Lục Phi Thanh đang giữ tầng thứ mười một. Xa nhau mười mấy năm trời, chắc võ công huynh ấy tiến bộ rất nhiều, dư sức kiếm chế bà lão này. Anh em chỉ mới thán phục Lục huynh nghĩa khí cao ngất trời xanh, chứ chưa được thấy kiếm thuật siêu quần của huynh ấy”. Vì thế ông mới cho bà lão lên trên đó, để Lục Phi Thanh được ra mặt giương danh. Không thì ông chỉ bị quét rách tay áo, vẫn có thể đánh tiếp như thường, chưa chắc đã thua. Bà lão kia thấy họ Triệu khiêm nhường, bèn đưa kiếm lên thi lễ rồi nói: “Kiếm pháp các hạ cũng hay lắm”. Rồi họ tung người chạy thẳng lên trên. Chu Ý la lên: “Triệu tam thúc! Ông đâu có thua, sao lại khách sáo như thế”? Triệu Bán Sơn mỉm cười rồi nói: “Kiếm thuật của bà ta cực giỏi. Bây giờ chúng ta lên đó mà xem công phu phái Võ Đang của Lục đại gia. Mà này Chu cô nương, sao cô lại kêu ta là Tam thúc? Thất đệ kêu ta là Tam ca mà”. Chu Ý đỏ mặt lên nói: “Ta gọi theo gia gia”. Dương Thành Hiệp hỏi: “Thế thì cô cũng gọi huynh ấy là Thất thúc hả”? Y vừa nói vừa chỉ Từ Thiên Hoảng. Chu Ý gật đầu: “Cũng được, nhưng không biết Thất thúc có chịu hay không”? Mọi người đều biết phe ta đông đảo, dù địch thủ võ công tinh thâm nhưng chỉ có hai người chắc chắn không làm gì được, vì thế cứ cười đùa mà lên tháp. Tầng chín, tầng mười hoàn toàn không có người nào. Ai cũng nghĩ Lục Phi Thanh đang đấu kiếm với bà lão kia ở tầng thứ mười một, nhưng khi lên tới thì thấy trong phòng trống rỗng. Quần hùng kinh hãi một phen, liền lên tiếp một tầng nữa, lúc này mới nghe tiếng đao kiếm va chạm leng keng vang dội. Vào cửa thì thấy Chu Trọng Anh múa cây Kim bối đại đao gió lộng vù vù, kịch chiến với bà lão tóc bạc. Người sử đao thì kinh trầm, lực mạnh, người sử kiếm thì lui tới nhẹ nhàng, nhất thời không sao phân được cao thấp. Trần Gia Lạc kéo Càn Long qua một góc, ngồi bệt dưới đất mà xem tỉ đấu. Từ Thiên Hoảng vẫn gọi Dương Thành

Hiệp, Thạch Song Anh tới giữ cửa sổ, rồi lớn tiếng hô lên: “Mau bỏ binh khí xuống, sẽ tha cho khỏi chết”. Bà lão thấy bị bao vây mà không sợ hãi, vẫn tiếp tục vũ lộng thanh trường kiếm. Chu Ý khẽ hỏi: “Kiếm thuật của mụ này rất giống ai đó. Ca ca xem có phải không”? Từ Thiên Hoàng gật đầu: “Không sai! Ca ca cũng thấy kỳ lạ”. Bà lão đánh rớt mấy chiêu ép Chu Trọng Anh lùi lại, đột nhiên kéo cái bàn tới cản trước mặt, đứng sát vào tường. Chu Trọng Anh múa đao chém tới, suýt nữa thì chém trúng cái bàn, vội thu đao lại. Bà lão quay lại hỏi Càn Long: “Hoàng đế đây phải không”? Càn Long đáp ngay: “Hoàng đế đây, ta là hoàng đế đây. Cứu binh đến cả rồi chứ”? Bà lão nhẩy phắt lên bàn, đưa kiếm lên trước ngực, rồi đột ngột bay thẳng về phía Càn Long như một con chim. Chiêu Bằng Bạt Vạn Lý này nhằm ngay vào ngực Càn Long, vừa mau lẹ vừa hung hãn. Quần hùng đều tưởng mụ là thuộc hạ của Càn Long đến đây cứu ứng, nào ngờ mụ đột nhiên hành thích. Mọi người thật sự bất ngờ, ai cũng ngạc nhiên, thất sắc, không biết phải làm gì. Tuy Trần Gia Lạc đang đứng cạnh Càn Long, nhưng thế kiếm này quá nhanh, chàng không kịp chống đỡ. Chàng đành chĩa hai ngón tay trái ra nhằm điểm vào huyệt đạo dưới nách của bà lão, bắt địch thủ phải quay về tự cứu. Bà lão sắp đâm thủng ngực Càn Long thì đột nhiên thấy ngón tay của Trần Gia Lạc đâm tới, tay trái liền xuất chiêu Kim Long Thám Trảo, bàn tay xoay ngược lại từ dưới chộp lên trên. Đây là một chiêu lợi hại trong ba mươi sáu đường Đại Cầm Nã Thủ, nhằm đúng vào huyệt đạo, nếu Trần Gia Lạc bị nắm trúng cổ tay là lập tức bủn rủn toàn thân. Nhờ diễn biến này mà trường kiếm bên tay phải mụ chậm đi một chút. Tay phải của Trần Gia Lạc đã kịp rút thanh đoản kiếm, đưa ra cản trở. “Keng” một tiếng, hai thanh kiếm chạm nhau tóe lửa. Tay trái chàng đổi hướng đánh lên mặt địch thủ, tiếp theo phía dưới đá thêm một cước, đây là thế Thượng Hạ Giao Chinh. Quyền thuật của bà lão cũng không phải tầm thường, vừa thấy tay trái của chàng đánh tới là đưa tả chưởng ra chống đỡ, hạ bàn cũng đảo sang bên phải để né cước, trường kiếm trong tay thì đâm vào yết hầu của đối phương. Không ngờ chiêu số Bách Hoa Tá Quyền của Trần Gia Lạc cũng từ bên phải đá vào. May mà mụ đã phóng trường kiếm đâm ra, nên đòn cước của Trần Gia Lạc chưa trúng đích đã vội thu về. Tình thế nguy cấp đã giải tỏa xong, hai người nghi ngờ lùi lại mấy bước. Trần Gia Lạc kéo Càn Long ra núp sau lưng mình, đứng chắn trước mặt bà lão rồi chắp tay hỏi: “Xin thỉnh quý danh của lão thái thái”. Lúc này bà lão cũng đang quát hỏi gì đó, âm thanh hỗn tạp nên cả hai đều không nghe rõ đối phương nói gì. Trần Gia Lạc ngậm miệng lại trước. Bà lão nhắc lại câu hỏi vừa rồi: “Cây đoản kiếm của người từ đâu mà có”? Trần Gia Lạc nghe mụ vừa mở miệng đã hỏi về cây đoản kiếm, không khỏi kinh ngạc. Chàng đáp: “Đó là quà tặng của bằng hữu”. Bà lão hỏi: “Bằng hữu cái gì? Người là thị vệ của hoàng đế, làm sao nó tặng cho người được? Thiên Trì Quái Hiệp là gì của người”? Câu hỏi cuối cùng được Trần Gia Lạc trả lời trước: “Thiên Trì Quái Hiệp là ân sư của văn bối”. Chàng nghĩ, bà lão này phóng kiếm đâm Càn Long thì nhất định cũng là đồng chí. Thấy tuổi tác của bà đã lớn, võ công lại cao, chàng bèn tự xưng là văn bối. Bà lão “À” một tiếng

rồi nói: “Vậy là đúng rồi. Sư phụ của người tuy có phần cổ quái nhưng cũng là chánh nhân quân tử. Sao người lại làm bẽ mặt sư phụ, làm chó săn cho Thanh triều”? Dương Thành Hiệp nhin không nổi, hét lên: “Đây là Trần tổng đà chủ của bọn ta. Bà không được ăn nói bừa bãi”. Bà lão kia lộ vẻ kỳ lạ, hỏi lại: “Các người là Hồng Hoa Hội ư”? Dương Thành Hiệp đáp: “Không sai”. Bà lão quay sang Trần Gia Lạc, lớn tiếng hỏi: “Các người đã đầu hàng triều đình rồi sao”? Trần Gia Lạc đáp: “Hồng Hoa Hội hành hiệp trượng nghĩa, làm gì có chuyện quỳ gối trước Mãn Thanh? Mời lão thái thái ngồi, chúng ta từ từ nói chuyện”. Bà lão không chịu ngồi, nhưng sắc mặt đã ôn hòa hơn. Mụ lại hỏi: “Thanh đoản kiếm của người từ đâu mà có”? Trần Gia Lạc đã thấy gia số võ công của mụ, lại nghe mụ hỏi về thanh đoản kiếm tới hai lần. Chàng đoán được mấy phần, bèn đáp: “Một bằng hữu người Hồi đã tặng cho văn bối”. Thời đó, nam nữ tặng quà cho nhau là chuyện không phải tầm thường. Tuy Trần Gia Lạc hào kiệt khoáng đạt, nhưng trước mặt đông người cũng có chỗ khó nói. Bà lão kia lại hỏi: “Người có quen Thúc Vũ Hoàng Sam ư”? Trần Gia Lạc gật đầu. Chu Ý thấy chàng ấp úng, nhin không nổi bèn nói xen vào: “Đúng là quà tặng của Hoắc Thanh Đồng tử tử. Bà cũng quen tử ấy hay sao? Vậy thì chúng ta là người một nhà rồi”. Bà lão kia đáp: “Nó là đồ đệ của ta”. Trần Gia Lạc lập tức thi lễ, lên tiếng: “Thì ra hai vị tiền bối Thiên Sơn Song Ưng đến đây. Văn bối không biết, đã mạo phạm rất nhiều”. Bà lão hơi nghiêng mình không chịu nhận lễ, nghiêm giọng chất vấn: “Nếu là người một nhà thì sao các người lại giúp tên cầu hoàng thượng này, không để ta giết hấn”? Dương Thành Hiệp và mọi người thấy Trần Gia Lạc hết sức cung kính, còn mụ này lại tỏ ra vẻ ngạo mạn, nên ai cũng giận dữ. Lúc này Thường Thị Song Hiệp đã từ bên ngoài cửa sổ nhảy vào trong phòng. Thường Bá Chí nói: “Hoàng đế là do chúng ta bắt đến đây, muốn giết cũng chưa đến phiên bà”. Bà lão “ủa” một tiếng rồi hỏi: “Các người bắt hấn đến đây thật à”? Trần Gia Lạc nói: “Tiền bối chưa biết, hoàng đế đúng là do bọn văn bối mời đến. Vì tưởng lầm hai vị là thị vệ Thanh triều đến đây cứu giá, nên bọn văn bối mới ra sức cản trở dọc đường. Võ công của hai vị thật cao minh, huynh đệ văn bối không phải là đối thủ, vì không cản nổi nên mới để xảy chuyện hiểu lầm”. Thật sự thì quần hùng Hồng Hoa Hội dư sức cản trở hai người này, ai cũng biết Trần Gia Lạc nói vậy là khiêm tốn mà thôi. Bà lão đột nhiên quay nhìn ra cửa sổ, lớn tiếng gọi: “Lão kia! Xuống đây đi”. Hồi lâu vẫn không thấy trả lời. Đột nhiên nghe véo một tiếng, một mũi tên bắn vào cửa sổ. Bà lão đưa tay trái ra chụp lấy, quay người lại ném mũi tên cắm lên mặt bàn, đuôi tên rung động không ngớt. Mụ giận dữ quát: “Bọn tiểu bối bất tín, còn phóng ám khí nữa ư”? Trần Gia Lạc đáp: “Xin tiền bối đừng giận dữ. Các huynh đệ dưới tháp chưa biết nên đắc tội, lát nữa văn bối sẽ bảo họ lên đây xin lỗi”. Rồi chàng ra cửa sổ, nhìn xuống hô lớn: “Người mình cả, đừng bắn tên nữa”. Lời nói chưa dứt, lại có một mũi tên bắn lên. Lần này Trần Gia Lạc nhìn thấy rõ ràng, dưới đất có hơn ngàn Thanh binh đã vây chặt Lục Hòa Tháp. Chúng đều giương cung lắp tên, hễ thấy có người xuất hiện ngoài cửa sổ là bắn ngay. Trần Gia Lạc bảo Triệu Bán Sơn: “Tam ca! Huynh cho người giữ

chặt cửa tháp, dừng ra ngoài chém giết làm chi”. Triệu Bán Sơn nhận lệnh đi xuống. Chu Trọng Anh hỏi: “Chắc hẳn vị này là Tuyết Điều Quan lão sư phụ? Tại hạ đã nghe tiếng từ lâu”. Bà lão này chính là Tuyết Điều Quan Minh Mai, là vợ của ông lão đầu trọc Trần Chính Đức. Hai người này một cao một lùn, một đầu trọc một tóc bạc, trên giang hồ được gọi là Thốc Cửu và Tuyết Điều, gọi chung là Thiên Sơn Song Ứng. Quan Minh Mai nhìn Chu Trọng Anh gật đầu một cái. Trần Gia Lạc nói: “Vị này là Thiết đảm trang Chu lão anh hùng”. Bà lão nói: “Ta cũng từng nghe đại danh của ông”. Nói đến đây, bỗng mụ hét lên: “Lão già kia! Mau mau xuống đây, ở trên đó làm gì lâu thế”? Mụ đang nói chuyện đằng hoàng lại đột nhiên quát tháo, ai nghe cũng phải giật mình. Chu Trọng Anh nói: “Trần lão sư đang đấu kiếm với Vô Trần đạo trưởng. Chúng ta mau mau lên đó để nói rõ sự tình”. Trần Gia Lạc nháy mắt ra hiệu, Thường Thị Song Hiệp hiểu ý bèn đến cạnh Cần Long canh giữ. Trần Gia Lạc và Quan Minh Mai lập tức chạy tới cầu thang, lên tầng thứ mười ba. Không nghe tiếng đao kiếm gì cả, quần hùng có phần lo lắng. Nhiều người nghĩ: “Võ công hai người đều tuyệt đỉnh, lưỡng hổ tương tranh khó tránh khỏi có người bị thương. Bất luận là ai lỡ tay hay sơ suất, đều thành chuyện phải ân hận suốt đời”. Chỉ có Quan Minh Mai là thản nhiên, biết chồng mình suốt đời hiếm khi gặp đối thủ, chắc chắn không sao. Mọi người đến cửa thì thấy ánh sáng lóe mắt, kiếm quang dày đặc, hai bóng người chạy mù trời mù đất trong căn phòng nhỏ. Tuy chỉ có hai thanh kiếm mà bóng kiếm trùng trùng, giống như mấy chục người đang loạn đấu vậy. Quần hùng chưa kịp dừng chân, Vô Trần và Trần Chính Đức đã qua lại thêm mười mấy chiêu. Hai người tỉ đấu đang lúc cao hứng, chiêu sau nhanh hơn chiêu trước, vừa điểm tới đã lập tức thu về, hai thanh kiếm trước sau vẫn không chạm vào nhau. Quan Minh Mai vốn tự cho mình giỏi, nhưng đứng xem mấy chục chiêu mà chồng mình vẫn chưa chiếm được thượng phong, mụ không khỏi kinh hãi nghĩ thầm: “Giang Nam cũng có nhân vật tài giỏi như thế ư”? Hai người càng chiến đấu càng khẩn trương, không sao phân được cao thấp. Trần Gia Lạc hô lớn: “Đạo trưởng, là người mình cả. Xin dừng tay”? Vô Trần chìa mũi kiếm lên cao, lùi lại một bước. Trần Chính Đức đang hứng không chịu thôi, múa kiếm truy kích như bóng với hình. Vô Trần mới lùi một bước, lão đã xuất chiêu Thần Đà Tuấn Túc đâm thẳng tới. Vô Trần né sang phải, liền đánh trả một kiếm, hai người lại tiếp tục giao đấu. Được mấy chiêu nữa, Quan Minh Mai la lên: “Lão già! Họ là Hồng Hoa Hội đó”. Trần Chính Đức ngẩn ra một chút, hỏi lại: “Có đúng thế không”? Vì thế mà kiếm chiêu của lão hơi chậm lại một chút. Cao thủ tỉ kiếm, chỉ sơ hở chừng sợi tóc là có biến cố ngay. Nghe “soạt” một tiếng, tay áo bên phải của lão đã bị trường kiếm của Vô Trần xuyên thủng. May mà Vô Trần đã nghe Trần Gia Lạc kêu gọi nên mới hạ thủ lưu tình, chỉ đâm thủng tay áo. Trần Chính Đức giận dữ hét lên: “Lão mũi trâu thối tha kia”? rồi đánh veo véo luôn ba kiếm. Vô Trần không nhượng bộ chút nào, trả lại bốn chiêu, hai người lại tiếp tục tỉ đấu. Trần Chính Đức sử dụng những chiêu kỳ tuyệt trong Tam Phân Kiếm Thuật, hư hư thực thực, biến hóa khôn lường. Vô Trần thì dùng bảy mươi hai đường Truy

Hồn Đoạt Mệnh Kiếm Pháp, chiêu nào cũng có thể lấy mạng đối phương. Trần Chính Đức xuất chiêu Băng Hà Khai Đông đâm vào sườn phải Vô Trần. Vô Trần né sang bên phải, trường kiếm của Trần Chính Đức lại hốt ngược lên trên, chiêu Dạ Bán Phong Yên cực nhanh chém vào khuỷu tay trái đối phương. Nào ngờ Vô Trần không còn tay trái nên lúc này lại chiếm thượng phong. Ông vừa hét lên: “Hảo kiếm pháp”! vừa xuất chiêu Mạnh Bà Oán Thán đâm thẳng vào yết hầu địch thủ. Chiêu kiếm của Trần Chính Đức chém vào chỗ trống. Lão lập tức kinh hãi trong lòng: “Ta hồ đồ mất rồi! Hấn cụt tay trái, ta dùng chiêu này làm chi chứ”? Trong lòng lão vừa khởi lên ý niệm thì trường kiếm của Vô Trần đã đâm tới yết hầu nhanh như điện chớp. Trần Chính Đức hết đường tránh né, đành nghiêng rặng vung kiếm quét ngang để chết cùng địch thủ. Mọi người thấy tình thế lưỡng bại câu thương khó mà tránh được, ai cũng kinh hãi la hét. Vô Trần đột nhiên ngã về bên phải, không đâm chết Trần Chính Đức mà thu kiếm lại đón chiêu. Nghe “keng” một tiếng, hai thanh kiếm chạm nhau rung động không ngớt. Tiếng kiếm ngân như rỗng gầm, u u rất lâu không dứt. Vô Trần khuỵu gối phải xuống đất, hai người đều không nhúc nhích, thành thế tỉ đấu nội lực. Hai thanh trường kiếm bằng thép ròng dần dần nứt ra ở chỗ chạm nhau, từ từ cắt vào lưỡi kiếm của đối phương. Trần Gia Lạc thấy tình hình nguy cấp, chụp lấy cây cương tiên trong tay Dương Thành Hiệp chạy lên phía trước, định tách hai người ra. Chàng mới bước lên nửa bước thì nghe trên đỉnh đầu có tiếng cười ha hả, rồi tiếng khen ngợi: “Hảo kiếm pháp, hảo kiếm pháp”! Tiếng chưa dứt, người đã nhảy xuống. “Keng” một tiếng, trường kiếm của Vô Trần và Trần Chính Đức đều gãy lìa, mỗi người phải loạng choạng mấy bước mới thu thế về được. Hai người cầm kiếm gãy quay lại nhìn, thấy một người cầm trường kiếm đứng giữa, kiếm quang trong trẻo như mặt nước hồ thu. Vô Trần nhận ra người vừa nhảy trên xà ngang xuống là Lục Phi Thanh, mỉm cười rồi khen lại: “Hảo kiếm pháp”! Trần Chính Đức đỏ mặt lên, muốn xông lên tỉ đấu với người chặt gãy kiếm mình. Lục Phi Thanh mỉm cười hỏi: “Thốc huynh không nhận tiểu đệ hay sao”? Trần Chính Đức ngẩn ra một lát, ngấm nghĩa hồi lâu rồi bỗng la lên: “A! Lão đệ Miên Lý Châm đó phải không”? Lục Phi Thanh cướp lời: “Đúng là tiểu đệ”. Trần Chính Đức hỏi: “Sao lão đệ lại ở đây”? Lục Phi Thanh không đáp, tra kiếm vào vỏ rồi quay lại chấp tay vái chào Quan Minh Mai: “Đại tẩu! Nhiều năm không gặp, công phu của đại tẩu lại cao thêm một mức”. Quan Minh Mai mỉm cười đáp: “Lục đại ca”! Thì ra Lục Phi Thanh đang canh phòng ở tầng thứ mười một thì thấy Thiên Sơn Song Ưng tấn công lên. Hai người này kỳ hình dị tướng, tuy ông nhiều năm không gặp mà nhìn thấy vẫn nhận ra ngay. Lục Phi Thanh và vợ chồng này trước đây có quen biết. Ông nghĩ hai bậc cao nhân nghĩa hiệp này chắc chắn không phải là tay sai của Thanh triều. Bây giờ họ ra sức tấn công vào chỗ nhốt Càn Long, chắc chắn là có nguyên nhân gì khác. Ông quyết định tránh mặt để xem thử tình hình, nên Quan Minh Mai lên tầng thứ mười một không bị ai cản trở. Lục Phi Thanh thấy Quan Minh Mai phóng kiếm đâm Càn Long, rồi đối đáp với Trần Gia Lạc. Ông chạy lên tầng thứ mười ba trước mọi

người một bước, núp trên xà nhà. Khinh công họ Lục tuyệt vời, mà lúc đó Trần Chính Đức và Vô Trần tử đấu kịch liệt nên không ai phát hiện. Lục Phi Thanh thấy hai người hết sức đấu với nhau, lâu dài chắc chắn sẽ có tổn thất. Vì thế ông tập trung tinh thần quan sát, gặp thời cơ là nhảy xuống giải vây ngay. Trần Chính Đức nói: “Lục lão đệ! Thanh kiếm của đệ đúng là bảo vật”. Lục Phi Thanh biết lão già này tính khí nóng nảy, bèn mỉm cười đáp: “Đây là vật của người khác, đệ chỉ giữ tạm thôi”. Đó là thanh Ngưng Bích Kiếm của Trương Triệu Trọng, Lạc Bằng lấy được ở Sư Tử Phong rồi giao cho tổng đà chủ. Trần Gia Lạc biết đây là danh kiếm truyền đời của phái Võ Đang, bèn chuyển cho Lục Phi Thanh. Lục Phi Thanh lại nói: “Không đánh không quen. Trần đại ca, để đệ giới thiệu cho huynh được biết”. Ông bắt đầu từ Trần Gia Lạc, giới thiệu từng người một. Cuối cùng ông nói: “Đệ cứ tưởng hai vị ở mãi trên Thiên Sơn để hưởng phúc thanh nhàn, nào ngờ lại đến Giang Nam để giết hoàng đế”. Quan Minh Mai nói: “Các vị đã gặp tiểu đồ của ta là Hoắc Thanh Đồng rồi, việc này từ nó mà ra. Hoàng đế xuất binh đi đánh tộc Hồi. Phụ thân của Thanh Đồng là Mộc Trác Luân dẫn quân đi kháng cự, không sao địch nổi số đông nên liên tiếp thua mấy trận. Về sau lương thảo của quân Thanh bị cướp ở cạnh sông Hoàng Hà”... Lục Phi Thanh xen vào: “Đó chính là hành động của các vị anh hùng Hồng Hoa Hội, vì tương trợ Mộc Trác Luân lão anh hùng mà cướp số lương thảo đó”. Quan Minh Mai gật đầu: “Lúc ở chỗ tộc Hồi, ta cũng có nghe nói”. Mụ nhìn Trần Gia Lạc một cái, nói tiếp: “Chẳng trách con bé đó tặng cho người thanh đoản kiếm này”. Trần Gia Lạc đáp: “Chuyện đó là do trước đây Mộc lão anh hùng dẫn mọi người đi đoạt lại kinh sách, bọn văn bối tình cờ giữa đường gặp phải”. Quan Minh Mai nói: “Chuyện ông ấy đoạt lại kinh sách, các vị cũng có giúp đỡ. Người Hồi nhắc lại vụ đó đều kêu các vị bằng đại anh hùng”. Thanh âm của mụ rõ ràng có vẻ chế giễu. Rồi mụ kể tiếp: “Thanh binh bị thiếu lương thảo, thua to một trận. Mộc Trác Luân tỏ ý nghị hòa, hai bên đình chiến thương lượng. Nào ngờ đang bàn bạc thì chúng nhận được lương thảo, lại tiếp tục tấn công”. Lục Phi Thanh thở dài: “Quan binh của triều đình vốn không biết giữ chữ tín”. Quan Minh Mai nói: “Dân chúng Hồi tộc bị Thanh binh chém giết thê thảm. Lão anh hùng Mộc Trác Luân chống đỡ không nổi, bèn mời chúng ta tới thương lượng. Phụ phụ chúng ta vốn không muốn nhúng tay vào những chuyện thế này”... Trần Chính Đức xen vào: “Cũng là do bà, bây giờ còn đến đây thanh minh thanh nga gì nữa”? Quan Minh Mai vặc lại: “Cái gì mà do ta? Thanh binh giết người phóng hỏa, tàn hại bá tánh tộc Hồi, lão có yên lòng được không”? Trần Chính Đức “Hừ” một tiếng, toan cãi tiếp. Lục Phi Thanh vội mỉm cười nói: “Hai vị đã già mà tính nóng như lửa, hễ nói chuyện là cãi nhau, không sợ bọn trẻ chê cười hay sao? Đại tẩu! Đại tẩu mặc kệ ông ấy, nói tiếp đi”. Quan Minh Mai liếc xéo chồng một cái, rồi nói tiếp: “Chúng ta định đi giết thống binh của chúng là Triệu Tuệ. Sau này nghĩ lại, giết cái thằng chó Định Biên Đại Tướng Quân đó thì hoàng đế lại phái thằng khác đến, giết lui giết tới mất công, chi bằng giết quách hoàng đế một lần cho gọn. Chúng ta bèn đến Bắc Kinh, nhưng dọc đường lại được tình

hoàng đế đã đến Giang Nam. Chúng ta nhờ mấy con chó này lục soát ở Hàng Châu gần hết một đêm. Lúc đó chúng ta đều phải ngạc nhiên, sao hoàng đế lại nổi hứng chui vào đường hầm làm chi. Thì ra các vị theo đường hầm mà bắt cóc hoàng đế, báo hại chúng ta cũng phải chui qua đường hầm mà đuổi”... Trần Chính Đức hỏi: “Cái gì? Hoàng đế là do các vị bắt đến đây ư”? Trần Gia Lạc bèn kể lại sơ lược vụ bắt cóc này. Trần Chính Đức nghe xong bèn nói: “Việc này cũng không tệ lắm, nhưng thiếu phần sảng khoái. Bắt hấn nhẹn đối làm gì? Cho một đao kết liễu ngay, không phải đẹp đẽ gọn ghẽ hơn hay sao”? Vô Trần lạnh lùng nói: “Chuyện quốc gia đại sự đâu thể chỉ dùng một đao một kiếm mà lo liệu”? Trần Chính Đức giận dữ nói: “Kiếm thuật của đạo trưởng cao minh lắm, nhưng chúng ta vẫn chưa phân cao thấp. Nếu có hứng thì chơi tiếp một phen, có được hay không”? Vô Trần cười nhạt: “Tuổi tác ông lớn như thế, mà kiến thức không bằng đồ đệ là con bé Hoắc Thanh Đồng. Chúng ta là người một nhà cả, hà tất phải đánh nhau”? Quan Minh Mai mỉm cười nói: “Lão già kia! Trước kia ta vẫn nói lão hồ đồ mà lão không chịu phục. Bây giờ người ngoài cũng chê bai lão rồi, lão đã thấy chưa”? Đôi vợ chồng già này đúng là hể mở miệng là gây gổ. Trần Chính Đức nói: “Cứ coi như ta thiếu kiến thức đi”. Rồi lão quay lại nói với Vô Trần: “Chúng ta đâu có liều mạng làm chi, tỉ thí kiếm pháp một lát có gì quan trọng? Kiếm pháp của ông thật sự không tồi, tên gọi là gì, ta nhất định phải thỉnh giáo”. Lục Phi Thanh sợ hai người nói qua nói lại rồi động thủ tổn thương hòa khí, liền xen vào: “Tam Phân Kiếm Thuật của Thốc huynh cùng Truy Hồn Đoạt Mệnh Kiếm của đạo trưởng đều là tuyệt kỹ, cổ kim ít ai bì được”. Trần Chính Đức cười khẩy: “Kiếm pháp đó chưa chắc đã truy hồn đoạt mệnh được người ta”. Vô Trần đã nể mặt Lục Phi Thanh mà nhường một bước, nào ngờ lão trọc này cực kỳ hiếu thắng, không biết tình lý là gì. Ông nghe câu này không khỏi nổi giận, bèn nói: “Được! Vậy chúng ta lại tỉ thí một phen, nếu ta thua thì suốt đời không dùng kiếm nữa”. Quần hùng nghe vậy đều vội vã khuyên ngăn. Nhưng Trần Chính Đức nói: “Lúc vợ chồng ta rời khỏi tộc Hồi, đã hứa là không giết được hoàng đế thì chắc chắn không về. Các vị đã không cho ta giết hấn, thì cùng phải biểu lộ chút ít bản lãnh để người khác tâm phục khẩu phục mới được. Đạo trưởng chịu chỉ giáo là hay lắm rồi. Nếu ta thua sẽ quay lưng đi ngay, từ nay về sau không đến hành thích nữa”. Lão vừa nói xong đã lấy trường kiếm trong tay Quan Minh Mai. Trần Gia Lạc bước lên một bước, vái dài sát đất mà nói: “Kiếm pháp của Vô Trần đạo trưởng tuy tinh diệu, nhưng hỏa hầu vẫn còn kém lão tiền bối một chút. Ai cũng thấy thế rồi, đâu cần tỉ thí nữa làm chi”. Trần Chính Đức ngạo mạn nói: “Trần tổng đà chủ hà tất phải khách sáo như thế. Sự phục của người không chịu động thủ với loại phàm phu tục tử như chúng ta vì lão là thế ngoại cao nhân, nhưng người thì không phải. Để ta nhờ đạo trưởng chỉ dạy mấy chiêu trước đã, rồi sẽ lãnh giáo tới người, có được hay không”? Mọi người đều thấy lão già này thật là vô tình vô lý, không biết trong lão vẫn canh cánh nỗi uất Thiên Trì Quái Hiệp Viên Sĩ Tiêu, bây giờ trút giận qua Trần Gia Lạc. Trần Gia Lạc vẫn nhẫn nại được, bình tĩnh đáp: “Văn bối lại càng không phải là đối thủ của

lão tiên bối. Ân sư vẫn thường nhắc đến Thiên Sơn Song Ung cho văn bối nghe, lần nào cũng tỏ vẻ ngưỡng mộ”. Trần Chính Đức chỉ Quan Minh Mai, giận dữ nói: “Sư phụ người ngưỡng mộ bà ấy chứ không phải ngưỡng mộ ta”. Quan Minh Mai quát lên: “Trước mặt nhiều bằng hữu thế này, lão còn giở thói ghen tuông ra được ư”? Quần hùng liếc nhìn nhau, ai cũng ngạc nhiên. Lục Phi Thanh mỉm cười nói: “Thốc huynh! Hiền phu phụ đều ngoại lực tuần cả rồi, chuyện này tranh chấp mấy chục năm mà vẫn chưa xong hay sao”? Trần Chính Đức lại càng nổi nóng, mày râu dựng đứng cả lên. Đột nhiên lão phóng ra ngoài cửa sổ như một mũi tên, hét lớn: “Đạo sĩ mũi trâu kia! Không dám ra đây thì không phải là hảo hán”. Quần hùng Hồng Hoa Hội đều cảm thấy Trần Chính Đức hiếp người quá đáng. Dương Thành Hiệp bức dọc nói: “Tiếc là Tứ ca không có ở đây, không thì có thể đánh cho lão một trận”. Câu này lọt vào tai Vô Trần lại hóa thành câu nói khích. Ông không nhẫn nhịn được nữa, hô lớn: “Tam đệ! Đưa kiếm cho ta”! Lúc này Triệu Bán Sơn đã từ dưới tháp đi lên, vừa trao kiếm vừa nói nhỏ: “Nhị ca! Cố gắng giữ tình nghĩa giữa chúng ta với Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng”. Vô Trần gật đầu một cái, cầm kiếm nhảy ra ngoài cửa sổ. Bọn lính Thanh đứng dưới đất, thấy trên tháp có người liền bắn rào rào như cào cào. Vô Trần nói: “Chúng ta xuống tháp một chút, thử một phen giữa trận mưa tên, có được hay không”? Trần Chính Đức dĩ nhiên không nhịn, đáp ngay: “Thế thì tuyệt diệu”. Rồi lão nhún hai chân một cái, đầu dưới chân trên mà phóng thẳng từ tầng mười ba xuống tầng thứ sáu, ấn khế tay trái lên mái tầng thứ năm đã lộn người đứng trên góc mái. Ngoại hiệu của lão là Thốc Cửu, khinh công dĩ nhiên cực cao, phát nhảy vừa rồi giống hệt một con chim cưu thực lớn. Quần hùng trong tháp hoan hô vang dội. Dưới tháp Thanh binh bắn tên dày đặc. Trần Chính Đức không thềm quay đầu lại, vừa xoay kiếm gạt tên vừa ngẩng lên đợi Vô Trần. Vô Trần đứng khép hai chân, tay ép vào đùi như một khúc gỗ, rớt thẳng từ trên xuống. Bọn lính Thanh đứng dưới chân tháp vừa la hét vừa lùi ra, sợ ông rớt trúng đầu. Vô Trần rơi đến tầng thứ năm vẫn chưa hề chậm lại, xuống sắp hết tầng thứ năm, mới đưa tay phải gạt ngang ra, vận kinh vào lưỡi kiếm, ép bằng bằng lên mái tháp. Thanh kiếm bằng thép ròng của Triệu Bán Sơn khá mềm dẻo, bắn ngược trở lên. Vô Trần mượn sức nhún đó mà đứng vững trên mái tầng thứ năm. Trần Chính Đức thấy ông biểu diễn khinh công, nội lực, kiếm pháp đều tuyệt diệu, môn nào cũng hiếm thấy trên đời, không dám khinh suất chút nào nữa. Lão đợi ông đứng vững lại mới nói: “Xuất chiêu đi”. Rồi lão đưa kiếm ra đâm xéo tới. Bọn quân Thanh thấy hai người đánh nhau, nghĩ rằng có một ở phe mình mà không biết là ai. Chúng sợ nhầm lẫn nên dừng lại không bắn tên nữa. Vô Trần nói: “Mỗi người chúng ta phóng một mũi tên để dụ chúng bắn tiếp”. Trần Chính Đức hưởng ứng: “Hay lắm”! Rồi hai người lượm tên trên mái tháp, dùng tay ném xuống dả thương hai tên lính. Bọn Thanh binh la hét om sòm rồi tiếp tục bắn tên. Lúc này cách mặt đất khá gần, mũi tên nào cũng có thể lấy mạng. Hai người vừa tấn công lẫn nhau vừa phải né đỡ loạn tiễn từ tầng dưới bắn lên, cách tử võ này có thể nói xưa nay chưa ai thấy. Quần hùng đều xuống tầng thứ sáu để xem. Quan

Minh Mai âm thầm lo lắng, nghĩ bụng: “Kiếm pháp đạo nhân này ghê quá. Chồng mình tuổi tác đã cao, tai mắt không nhanh như trước nữa. Nếu đấu kiếm dưới mặt đất thì chắc là không ai chết, nhưng bây giờ đang đứng trên cao mà quân lính lại bắn như mưa, thật là nguy hiểm”. Mụ bèn nắm sẵn ba viên Thiết liên tử, đứng trước cửa sổ sẵn sàng bảo vệ. Hai người kịch đấu giữa trận mưa tên, ngay cả Thường Thị Song Hiệp đang canh giữ Càn Long ở tầng thứ mười hai cũng không nhin thối, phải thò đầu ra ngoài cửa sổ để xem. Mỗi người nắm lấy một tay của Càn Long, đề phòng hấn trốn. Hai cổ tay mềm mại của Càn Long bị đôi Hắc sa trưởng của Thường Thị Song Hiệp nắm chặt lấy. Tiếc là anh em họ Thường không vận chút kinh lực nào, không thì cổ tay Càn Long chắc chắn nát xương, từ đó về sau không thể làm thơ viết chữ nữa. Nếu thế thì những tinh phẩm thư họa và danh lam thắng cảnh khắp thiên hạ khỏi bị hấn bôi bắn lên, đỡ bớt một phen kiếp nạn. Lúc này Càn Long biết đã có cứu binh đến, nhưng bản thân mình đang nằm trong tay Hồng Hoa Hội, nếu họ thua thì không chừng sẽ tặng một đao cho hả giận. Hấn thầm nghĩ: “Hồng Hoa Hội thắng thì tốt hơn. Nghe giọng điệu của Trần Gia Lạc, chắc bọn chúng sẽ thả mình ra thật”. Hai kiếm thủ vẫn đánh nhau dữ dội giữa cơn loạn tiễn, thắng bại chưa quyết định được. Trần Gia Lạc lớn tiếng hô: “Kiếm pháp hai vị đều thần diệu, không cần tỉ thí nữa”. Hai người giao đấu tới lúc khẩn trương, không ai chịu dừng tay. Trần Chính Đức nghĩ bụng: “Kiếm pháp của đạo nhân này quả nhiên cao minh, xem ra ta không đánh bại nổi”. Nhưng lão vẫn còn hiếu thắng, từ từ xê dịch cho mặt hướng về phía đông, quay lưng lại bọn lính Thanh dưới tháp. Vị trí này cực kỳ bất lợi, vừa bị mặt trời chói mắt vừa phải hứng tên nhiều hơn. Lão nghĩ bụng: “Bây giờ ta chỉ cần thủ hòa là thắng thế đối phương một chút”. Vô Trần thấy lão tự đặt mình vào vị trí bất lợi, hiểu ngay dụng ý, thầm nghĩ: “Đó là người tự chuốc khổ vào thân, đừng trách ta nhé”. Ông lập tức xử mấy chiêu liên hoàn trong Truy Hồn Đoạt Mệnh Kiếm đâm vào mặt, cổ, yết hầu địch thủ. Trần Chính Đức bị lưỡi kiếm phản chiếu ánh sáng mặt trời làm hoa cả mắt, cuống cuồng chống đỡ ba chiêu, thầm la: “Hồng bét”! Đột nhiên lão nghe có tiếng la hét rồi sáu bảy mũi tên bắn lên. Trần Chính Đức cúi người xuống tránh, đồng thời ra chiêu Bình Sa Lạc Nhạn đâm vào cánh tay phải địch thủ. Mấy mũi tên đó lướt qua lão, bay thẳng về phía Vô Trần. Vô Trần múa kiếm gạt tên, nhún chân nhảy lên đá vào huyết Thái Dương của Trần Chính Đức. Họ Trần không biết cước pháp của ông tuyệt diệu như thế, giật mình lùi lại hai bước. Ngay lúc đó, một mũi tên gấp rút bắn tới sau lưng lão. Mũi tên này là của bọn cao thủ thị vệ bắn ra, vừa nhanh vừa mạnh, lão lại đang quay lưng, đúng là hết đường tránh né. Quan Minh Mai la lên “Trời ơi”, ném Thiết liên tử ra ứng cứu nhưng không kịp. Quần hùng đồng thời hô hoán kinh hãi. Vô Trần đột nhiên xuất chiêu Mã Diện Trật Xoa, ném thanh trường kiếm trong tay trúng vào mũi tên đó, cả kiếm lẫn tên cùng rơi xuống dưới tháp. Quần hùng đều thở ra một hơi nhẹ nhõm, đang định reo hò thì dưới đất lại bắn lên một loạt tên. Vô Trần tay không, hết cách chống đỡ đành phải nhảy nhót tránh né. Quan Minh Mai ném Thiết liên tử ra đánh rơi ba mũi tên. Trần Chính Đức cũng

quay lại gạt giúp. Hai người đang đánh nhau chí mạng, bây giờ lại cứu trợ lẫn nhau. Bọn quan binh dưới tháp đều ngỡ ngàng không hiểu. Bạch Chấn thấy trong tay Vô Trần không có binh khí, nghĩ đến mối hận bị ông đả bại ở Tây Hồ, bèn hạ lệnh tập trung nhằm vào Vô Trần mà bắn. Lập tức loạn tiễn bay tới như mưa. Vô Trần tránh đông né tây, bối rối cả tay chân. Trần Chính Đức thét lên: “Đừng sợ, để ta cản giúp”! Lão vừa đưa kiếm lên toan gạt tên, đột nhiên từ cửa sổ tầng thứ sáu có một người bay vọt ra cản trước mặt. Người này chưa đứng vững đã chụp được mười mấy mũi tên, rồi ném ra đánh rơi hết những mũi bay sau. Thủ pháp của y thập phần kỳ diệu, tựa như có mấy chục cánh tay vậy. Bọn lính Thanh dưới tháp thấy vậy đều ngỡ ngàng, quên cả nhiệm vụ. Dương Thành Hiệp cúi xuống quát to: “Hôm nay cho bọn người coi thủ pháp của Thiên Tí Như Lai”. Bọn võ quan thị vệ đều hết sức tán phục, hoan hô như sấm sét. Triệu Bán Sơn chấp tay, khom người cảm tạ. Quân lính thấy phong độ của ông như thế lại càng không nén nổi, vỗ tay vang dội một vùng. Ba người nhảy trở vào trong tháp, quần hùng đều bước tới chúc mừng. Lúc này vợ chồng Trần Chính Đức vừa phục võ công vừa phục tấm lòng hiệp nghĩa xả thân của Vô Trần và Triệu Bán Sơn, ai cũng khiêm nhường ca ngợi đối phương. Bọn lính Thanh dưới chân tháp lại bắt đầu la hét. Từ Thiên Hoàng nói: “Để thuộc hạ lên nhờ hoàng đế chút việc”. Chàng nói xong, liền đi lên lầu. Lát sau, mọi người thấy Càn Long thò đầu ra cửa sổ tầng thứ bảy, kêu lớn: “Ta đây”! Bạch Chấn la lên: “Hoàng thượng ở trên tháp”! Rồi hấn chỉ huy cả đám nằm rạp xuống đất tung hô vạn tuế. Càn Long tiếp: “Ta ở đây có việc, các người đừng ồn ào nữa”. Lát sau, hấn lại nói tiếp: “Các người lùi ra sau ba chục bước”. Lý Khả Tú lập tức phụng chỉ, hô quân lùi lại. Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Thất ca chỉ huy hoàng đế, hoàng đế chỉ huy quan binh, so với chém giết còn tốt hơn nhiều. Hoàng đế là báu trong thiên hạ, giết đi không bằng để đó mà dùng”. Chàng trích dẫn lời Khổng Tử nghe rất hoạt kê, quần hùng đều cười rộ. Quân Thanh đều lùi lại, mọi người mới thấy trong trận có mấy người thợ săn dẫn chó theo. Vệ Xuân Hoa nói: “Ta nghĩ không ra tại sao chúng lại tìm được đến đây. Thì ra chúng mang theo chó”. Rồi họ Vệ lấy cung tên từ tay thuộc hạ, giương cung lắp tên từ trên cao bắn xuống. Veo véo hai tiếng, hai con chó tru một hồi dài rồi lăn ra chết. Bọn Thanh binh la lên một tiếng, lại càng rút lui nhanh hơn. Trần Gia Lạc nói với Lục Phi Thanh: “Lục tiên bối! Chu tiên bối! Phiền hai vị tiếp chuyện với Trần lão tiên bối, Quan lão tiên bối. Tại hạ lên đó tiếp tục thương lượng với hoàng đế”. Mọi người đều nói: “Xin tổng đà chủ cứ tùy tiện”. Lúc Trần Gia Lạc trở bước lên lầu, quần hùng Hồng Hoa Hội đều đứng dậy tiễn chân. Hai vị Lục, Chu cũng đứng dậy hơi cúi người thi lễ, chỉ có Trần Chính Đức và Quan Minh Mai ngồi yên không động dậy. Thấy Trần Gia Lạc trẻ tuổi tuấn tú, phong thái nhã nhặn như công tử con quan mà được quần hùng cung kính đến vậy, Song Ứng không khỏi kinh ngạc. Trần Gia Lạc lên tới tầng thứ bảy, Thường Thị Song Hiệp và Từ Thiên Hoàng thi lễ rồi lui ra. Càn Long không biết phải làm gì, cứ ủ rũ ngồi trên ghế. Trần Gia Lạc hỏi: “Ca ca đã định được chủ ý chưa”? Càn Long đáp: “Ta đã rơi vào tay các người, muốn

giết thì cứ giết, cần gì phải nói nhiều”. Trần Gia Lạc than thở: “Đáng tiếc, đáng tiếc”! Càn Long hỏi: “Đáng tiếc cái gì”? Trần Gia Lạc đáp: “Trước nay tiểu đệ tưởng ca ca là con người hùng tài đại lược. Tiểu đệ vui sướng vì song thân có một người con tốt, mình có một người anh tốt. Nào ngờ”... Càn Long hỏi ngay: “Nào ngờ cái gì”? Trần Gia Lạc im lặng một hồi rồi mới đáp: “Nào ngờ ca ca chỉ hùng dũng bề ngoài, còn trong ruột thì hèn nhát”. Càn Long giận dữ hỏi: “Ta nhất gan ở chỗ nào”? Trần Gia Lạc đáp: “Không sợ chết thì dễ lắm, chỉ cần có cái dũng của kẻ thất phu là được. Nhưng nếu muốn mưu đồ đại sự thì người không đại dũng không sao làm được. Ca ca cũng không làm được”. Càn Long đứng phắt dậy, hỏi: “Những chuyện kiến công lập nghiệp trên thiên hạ, đâu thể thành công vì bị người ta uy hiếp”? Trần Gia Lạc biện luận: “Ngày xưa Đường Cao Tổ khởi nghĩa ở Thái Nguyên, ban đầu do dự không quyết. Con của Đường Cao Tổ là Lý Thế Dân đã bố trí nhiều mặt, ép phụ thân vào tình thế không thể không liều. Còn nếu không có vụ binh biến Trần Kiều, làm sao Tống Thái Tổ được khoác long bào? Hai vị vua khai quốc này ban đầu bị con trai cùng bộ hạ uy hiếp, bắt buộc phải mạo hiểm một phen. Cuối cùng hoàn thành đại sự, hậu thế có ai là không ngưỡng mộ”? Càn Long suy nghĩ một hồi không đáp, hình như đã động lòng rồi. Trần Gia Lạc lại nói tiếp: “Huống hồ ca ca tài vượt Lý Uyên, chí hơn Triệu Khuông Dã. Chỉ cần ca ca quyết tâm khôi phục thiên hạ cho người Hán thì đám thảo dân lỗ mãng bọn tiểu đệ sẽ lập tức chịu lệnh ca ca. Tiểu đệ vỗ ngực bảo đảm, từ nay về sau họ không dám bất kính với ca ca chút nào. Tất cả sẽ tận trung, giữ đạo thần tử”. Càn Long gật gù đầu, nhưng trong lòng còn khúc mắc chưa tiện mở miệng. Trần Gia Lạc hiểu ý, liền nói: “Chỉ cần được thấy ca ca đuổi hết bọn man di ra ngoài quan ải là tiểu đệ mãn nguyện rồi. Lúc đó, tiểu đệ nhất định phải xin ca ca cho phép qui ẩn hồi hương, cùng đám thủ hạ anh em ngắm hoa uống rượu hưởng thú an nhàn, sống nốt những năm còn lại”. Càn Long cảm mừng đáp: “Hiền đệ nói gì vậy? Nếu đại nghiệp hoàn thành, mọi việc lớn trong thiên hạ ta đều phải nhờ hiền đệ giúp một tay”. Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta phải hẹn nhau trước, hễ đại sự thành công là ca ca phải chấp thuận cho bọn tiểu đệ về hưu. Chắc ca ca cũng biết, đám anh em của tiểu đệ không hiểu lễ pháp, chắc chắn sẽ xảy ra những việc không hợp ý ca ca. Như vậy chỉ tổ làm sút mẻ lễ quân thần, nghĩa huynh đệ”. Càn Long nghe chàng nói bằng một giọng chêm đính chặt sít, yên tâm vỗ bàn mà nói: “Hay lắm, chúng ta cứ thế”! Trần Gia Lạc vui mừng hỏi lại: “Ca ca không còn gì khuất tất trong lòng nữa chứ”? Càn Long nghĩ bụng: “Nếu hôm nay ta không đồng ý thì khó mà thoát thân được”. Hắn bèn đáp: “Hết rồi. À, chỉ còn một việc phải nhờ hiền đệ. Cố tổng đà chủ Vu Vạn Đình có mấy món đồ gửi ở Hồi tộc, nói đó là chứng cứ về xuất thân của ta. Hiền đệ đem tới cho ta xem thử. Sau khi ta xem xong, nếu không nghi ngờ gì về gốc Hán của mình nữa, chắc chắn sẽ cùng hiền đệ mưu đồ đại sự”. Trần Gia Lạc thấy chuyện này hợp tình hợp lý, bèn nói: “Được! Văn tứ ca nói là những vật đó rất quan trọng. Ngày mai tiểu đệ lập tức khởi hành, đích thân đem về cho ca ca xem”. Càn Long dặn: “Khi trở về, hiền đệ hãy đến xin vào ngự lâm quân. Ta sẽ

phong đệ làm tổng quản ngự lâm quân, thống lĩnh ba doanh Hộ Quân, Kiều Kỳ, Tiền Phong. Qua một thời gian, đệ sẽ kiêm nhiệm chức Kinh sư cửu môn đề đốc. Binh quyền các tỉnh trong thiên hạ sẽ dần dần lọt vào tay người thân tín của chúng ta. Cuối cùng ta sẽ cho hiền đệ làm Binh Bộ Thượng Thư, rồi xé lẻ tinh binh Bát Kỳ phân tán khắp nơi. Lúc đó chúng ta có thể khởi sự”. Trần Gia Lạc mừng rỡ nói: “Hôm nay mọi người phải cùng nhau lập thệ, không ai được nuốt lời”. Càn Long gật đầu. Trần Gia Lạc vỗ tay gọi Tâm Nghiễn, bảo đem y phục Càn Long tới, rồi giúp hắn thay quần áo. Cuối cùng chàng hô lớn: “Mời mọi người vào đây tham kiến hoàng thượng”. Quần hùng lục tục kéo vào. Trần Gia Lạc nói rõ Càn Long đã ưng thuận phản Thanh phục Hán, rồi đồng dục nói: “Từ nay về sau chúng ta phải phù tá hoàng thượng, cùng mưu đồ đại sự. Nếu ai thay lòng đổi dạ tiết lộ việc này, xin trời tru đất diệt”. Trần Gia Lạc trích máu lập thệ. Càn Long cùng mọi người đều uống một hớp rượu thề, chỉ có Trần Chính Đức và Quan Minh Mai vẫn đứng bên cười nhạt. Lục Phi Thanh gọi: “Đại ca, đại tẩu! Hai vị cũng đến uống rượu thề đi”. Trần Chính Đức đáp: “Bọn quan phủ nói sao thì nói ta cũng không tin, huống chi đây lại là đầu não của bọn quan phủ. Trần tổng đà chủ! Người quá tin hoàng đế, chỉ sợ đây là cách nghĩ của bọn thư sinh”. Quan Minh Mai lên tiếng: “Khôi phục giang sơn người Hán là việc của con cháu Viêm Hoàng, dù chết cũng không thể chối từ. Giả tử hoàng đế thật sự có lòng, chỗ nào cần vợ chồng chúng ta trợ giúp, Trần tổng đà chủ chỉ cần nhấn tin là được. Hai bộ xương già này dù phải nhúng vào dầu sôi lửa bỏng cũng chẳng tiếc gì. Còn ly rượu này, chúng ta không thể uống”. Trần Chính Đức đưa tay nhẹ nhàng móc trong tường ra một viên gạch, giận dữ nói: “Nếu có ai lòng lang dạ sói, phụ nghĩa bội thề, bán đứng bằng hữu, làm hỏng đại sự, thì hãy nhớ tấm gương này”. Lão khê vận kinh vào ngón tay, gạch đá nát vụn ra thành bụi, rơi vãi xuống đất. Càn Long nhìn vết ngón tay trên tường mà kinh hãi trong lòng. Trần Gia Lạc nói: “Tuy hai vị lão tiền bối không cùng thề thốt, nhưng đã đồng lòng với mọi người rồi. Ở đây ai cũng là người tín nghĩa, tại hạ không cần phải nói nhiều. Chỉ mong hoàng thượng đừng tam tâm lưỡng ý, quên mất lời thề hôm nay”. Càn Long đáp: “Mọi người cứ yên tâm”. Trần Gia Lạc nói: “Thế thì hay lắm. Bây giờ chúng ta tiến hoàng thượng ra ngoài”. Vệ Xuân Hoa liền chạy ra ngoài tháp, lớn tiếng gọi: “Các người mau mau tới đây nghênh giá”. Lý Khả Tú và Bạch Chấn nghe mà bán tín bán nghi, sợ Hồng Hoa Hội lại dùng quỷ kế nên thống lĩnh binh lính từ từ mà tới. Khi thấy Càn Long từ trong tháp bước ra, chúng mới phục sát xuống đất để đón tiếp. Bạch Chấn dắt ngựa lại, Càn Long lên ngựa rồi nói: “Ta ở đây uống rượu làm thơ với họ, muốn được mấy ngày thanh tịnh. Không ngờ các người sợ hãi thế này, làm hỏng mất nhã hứng của ta”. Bạch Chấn vội vã dập đầu: “Tội thần đáng chết, tội thần đáng chết”. Sau đó cả đoàn quân tiên hô hậu ủng, cờ bay phất phới, uy phong lẫm liệt, ca khúc khải hoàn trở về Hàng Châu. Tiếc rằng trong tiếng trống chiêng có lạc mấy tiếng chó sủa gâu gâu, nếu không thì thật là toàn mỹ.

o O o

Quần hùng Hồng Hoa Hội trở về Lục Hòa Tháp. Trần Chính Đức nói: “Phen này vợ chồng chúng ta được gặp gỡ quần hùng ở Giang Nam, được kiến diện Chu lão anh hùng xưa nay ngưỡng mộ, được trùng phùng với Lục lão đệ không gặp nhiều năm, đều là chuyện đáng mừng. Ta được giao đấu hai phen với Vô Trần đạo trưởng đúng là đại khoái trong đời. Bây giờ ta và bà lão còn mấy chuyện vặt phải làm, xin cáo biệt”. Trần Gia Lạc vội nói: “Hai vị tiền bối hiếm khi đến Giang Nam, phải ở lại mấy ngày để dạy dỗ bọn hậu bối nhiều hơn”. Trần Chính Đức trợn mắt lên nói: “Bản lãnh sư phụ người còn hơn ta nhiều, người cần gì ta dạy dỗ? Vô Trần đạo trưởng! Sau này chúng ta phải tỉ đấu một phen nữa, xem tửu lượng ai lợi hại hơn”. Vô Trần mỉm cười đáp: “Chuyện này bản đạo nhất định phải chịu hạ phong”. Quan Minh Mai kéo Trần Gia Lạc qua một bên, hỏi nhỏ: “Người đã có thể tử chưa”? Trần Gia Lạc đỏ mặt lên đáp: “Chưa”. Quan Minh Mai lại hỏi: “Đã đính hôn chưa”? Trần Gia Lạc đáp: “Cũng chưa”. Quan Minh Mai mỉm cười, gật đầu đầy vẻ ôn hòa. Đột nhiên mục giận dữ nói: “Nếu người vô tình vô nghĩa, phụ lòng người tặng kiếm, bà lão này quyết không tha cho người”. Trần Gia Lạc giật mình kinh hãi, nhất thời không biết nói gì. Trần Chính Đức la gọi: “Này! Bà già rưng hết răng mà còn thích nói to nói nhỏ với thanh niên mới lớn ư? Đi thôi”. Lòng mảy Quan Minh Mai nhăn tít lại. Mục quay người đi ngay, đột nhiên chum môi huyết sáo. Bốn con chó săn trong rừng chạy ra, có một con bước thấp bước cao vì bị đánh gãy chân. Hai vợ chồng thì lễ với quần hùng, rồi dẫn bốn con chó săn rời khỏi đó. Lục Phi Thanh gọi với theo: “Đại ca, đại tẩu! Hai vị đi đâu thế”? Hai người không trả lời, chốc lát bóng người đã mất hút trong rừng, rồi tiếng chó sủa cũng xa dần. Thường Thị Song Hiệp vẫn còn bất bình. Thường Hách Chí nói: “Đúng là loại người ỷ mình lớn tuổi”. Thường Bá Chí bồi thêm: “Những bậc thế ngoại cao nhân, đại để đều như vậy cả. Chúng ta vào tháp nói chuyện tiếp đi”. Mọi người quay vào trong Lục Hòa Tháp. Trần Gia Lạc lên tiếng: “Ta đã hứa với hoàng thượng là tới chỗ sư phụ lấy hai vật quan trọng. Bây giờ chúng ta lên Thiên Mục Sơn để thăm hỏi Tứ ca và Thập tứ đệ trước, sau đó sẽ điều động nhân mã có được hay không”? Mọi người đều hô vang đồng ý. Ra khỏi tháp, hai cha con Mã Thiện Quân, Mã Đại Đình quay về Hàng Châu. Quần hùng cười ngựa đi về hướng tây, hôm sau đã đến Thuận An, thêm một ngày nữa là đến Vu Tiện, rồi kéo nhau lên núi thăm Văn Thái Lai và Dư Ngư Đồng.

o O o